TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 227/2017/QĐST-HNGĐ	*Tp. Kon Tum, ngày 26 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 383/2017/TLST/HNGĐ ngày 07/9/2017, giữa:

- Nguyên đơn: - Anh Chế Quang T, sinh năm 1988
- Bị đơn: Chị Trịnh Thị Huyền T, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: 178 đường Đ, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chế Quang T và chị Trịnh Thị Huyền T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* ***Quan hệ hôn nhân***: Anh Chế Quang T và chị Trịnh Thị Huyền T thuận tình ly hôn.

**** Về con chung***: Giao con chung Chế Trịnh Huyền Tr, sinh ngày 27/10/ 2007cho chị Trịnh Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Chế Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

**** Tài sản chung, nợ chung***: Không có.

**** Án phí***: Áp dụng Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Chế Quang T và chị Trịnh Thị Huyền T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T nhận nộp tiền án phí cho chị T. Cộng, anh T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo biên lai thu số: 0000781 ngày 07/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho anh Chế Quang T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- UBND p.T, Tp. K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Xuân Hoài